

**TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 129/2026/HS-PT
Ngày 31 tháng 3 năm 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đặng Kim Nhân

Các Thẩm phán: ông Trần Quốc Cường, ông Nguyễn Tấn Long

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Trương Quang Hưng

- Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Quách Đức Dũng - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 31 tháng 3 năm 2026, mở phiên tòa công khai theo hình thức trực tuyến tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng kết nối với điểm cầu thành phần trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 85/2025/TLPT-HS ngày 25/8/2025 đối với bản án hình sự sơ thẩm số 23/2025/HSST-CTN ngày 16/7/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai bị kháng cáo, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 541A/2025/QĐXXPT-HS ngày 19/3/2026 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng, đối với:

Bị cáo Trần Thị Minh T, sinh ngày 08 tháng 12 năm 2005 tại Vĩnh Long; Nơi thường trú: thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai (nay là phường A, tỉnh Gia Lai); Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Học sinh; Con ông Trần Văn P, sinh năm 1981 và con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1979; bị cáo chưa có chồng, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 06/3/2024, bị cáo ra đầu thú và bị tạm giữ, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh G, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trương Văn V - Văn phòng L3, đoàn luật sư tỉnh G; địa chỉ: A Đ, phường D, thành phố P, tỉnh Gia Lai (nay là phường D, tỉnh Gia Lai), có mặt.

Bị hại: Phan Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 05/3/2007 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: ông Phan Ngọc T1, sinh năm 1984 và bà Nguyễn Thị Thu T2, sinh năm 1983 (cha, mẹ của bị hại); địa chỉ cư trú: Tổ C, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai (nay là phường A, tỉnh Gia Lai), ông T1 có mặt.

Đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Thu T2: ông Phan Văn C, sinh năm 1958; địa chỉ: Tổ C, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai (nay là phường A, tỉnh Gia Lai), có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Luật sư Trần Văn H1 - Công ty L4, đoàn Luật sư thành phố Đ; địa chỉ: B đường H, thành phố Đà Nẵng, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

1. bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1979 và ông Trần Văn T3, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai (cũ) nay phường A, tỉnh Gia Lai (cha, mẹ của bị cáo), vắng mặt.

2. bà Đào Thị H2, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai (cũ) nay là xã Đ, tỉnh Gia Lai (cô giáo), vắng mặt.

3. cháu Lê Nguyễn Anh D1, sinh năm 2007 và Nguyễn Thị Hồng G (người giám hộ cho cháu D1); địa chỉ: Thôn A, xã C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai (cũ) nay là phường A, tỉnh Gia Lai, vắng mặt.

4. cháu Võ Thị Tuyết T4, sinh năm 2006; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai (cũ) nay là P. A, tỉnh Gia Lai, vắng mặt.

5. cháu Nguyễn Hồ Bích L, sinh năm 2008 và ông Nguyễn Đức C1 (người giám hộ cho cháu L); địa chỉ: 7 V, tổ E, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai (cũ) nay là phường A, tỉnh Gia Lai, vắng mặt.

6. cháu Lưu Thủy T5, sinh năm 2008 và bà Nguyễn Thị Thu H3 (người giám hộ cho cháu T5); địa chỉ: Thôn A, xã S, thị xã A, tỉnh Gia Lai (cũ) nay là xã C, tỉnh Gia Lai, vắng mặt.

7. cháu Hoàng Bảo T6, sinh năm 2008 và ông Hoàng Thanh T7 (người giám hộ cho cháu T6); địa chỉ: Tổ A, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai (cũ) nay là phường A, tỉnh Gia Lai, vắng mặt.

8. cháu Trần Huỳnh Tường V1, sinh năm 2008 và bà Huỳnh Thị H4 (người giám hộ cho cháu V1); địa chỉ: Tổ H, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai (cũ) nay là phường A, tỉnh Gia Lai, vắng mặt.

9. cháu Trần Thị Yên T8, sinh năm 2008 và bà Nguyễn Thị Yên N1 (người giám hộ cho cháu T8); địa chỉ: Tổ H, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai (cũ) nay là phường A, tỉnh Gia Lai, vắng mặt.

10. cháu Nguyễn Anh T9, sinh năm 2008 và bà Nguyễn Thị Mỹ L1 (mẹ cháu T9); địa chỉ: Tổ D, phường N, thị xã A, tỉnh Gia Lai (cũ) nay là phường A, tỉnh Gia Lai, vắng mặt.

11. cháu Nông Hoàng Thiên T10, sinh năm 2007 và bà Nguyễn Thị Hồng T11 (người giám hộ cho cháu T10); địa chỉ: Tổ D, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai (cũ) nay là phường A, tỉnh Gia Lai, vắng mặt.

12. cháu Võ Thị Thanh P1, sinh năm 2007 và ông Võ Đình P2 (người giám hộ cho cháu P1); địa chỉ: Tổ B, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai (cũ) nay là phường A, tỉnh Gia Lai, vắng mặt.

13. cháu Nguyễn Đình Khánh U, sinh năm 2007 và bà Nguyễn Thị Khánh L2 (người giám hộ cho cháu U); địa chỉ: Tổ C, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai (cũ) nay là phường A, tỉnh Gia Lai, vắng mặt.

14. cháu Hà Anh T12, sinh năm 2007 và bà Lê Thị Tuyết Đ (người giám hộ cho cháu T12); địa chỉ: Tổ G, phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai (cũ) nay là phường A, tỉnh Gia Lai, vắng mặt.

15. cháu Nguyễn Thị Ngọc P3, sinh năm 2007 và bà Nguyễn Thị T13 (người giám hộ cho cháu P3); địa chỉ: Làng K, xã Y, huyện Đ, tỉnh Gia Lai (cũ) nay là xã Đ, tỉnh Gia Lai, vắng mặt.

16. cháu Võ Nguyễn Hữu T14, sinh năm 2007 và bà Nguyễn Thị C2 (người giám hộ cho cháu T14); địa chỉ: Tổ D, phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai (cũ) nay là phường A, tỉnh Gia Lai, vắng mặt.

17. cháu Mai Phúc H5, sinh năm 2007 và bà Phan Thị Thùy D2 (người giám hộ cho cháu H5); địa chỉ: Tổ C, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai (cũ) nay là phường A, tỉnh Gia Lai, vắng mặt.

18. cháu Lê Minh K, sinh năm 2007 và bà Nguyễn Thị T15 (người giám hộ cho cháu K); địa chỉ: Tổ F, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai (cũ) nay là phường A, tỉnh Gia Lai, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 06/03/2024, Trần Thị Minh T thấy trên facebook tên “Ho Trinh Gia A” của Hồ Trinh Gia A1 có dòng bình luận của Phan Nguyễn Ngọc H với nội dung “*chơi kiểu nào đây bay, lẹ i*”. T cho rằng H đã “nhái” lại câu bình luận “*Kiểu nào cũng chơi, lẹ đi*” của mình đã đăng trước đó trên facebook tên “*Ly Bích*” của Nguyễn Hồ Bích L. Cho rằng H khiêu khích mình nên khoảng 14 giờ 39 phút ngày 06/03/2024, T nhắn tin hẹn gặp H lúc 20 giờ cùng ngày tại H thị xã A, tỉnh Gia Lai (cũ) để nói chuyện, giải quyết mâu thuẫn, H đồng ý.

Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Thị Minh T gặp Võ Thị Tuyết T4 là bạn học cùng lớp, ở gần nhà, T kể cho T4 nghe việc T có phát sinh mâu thuẫn với H, đã hẹn gặp H để nói chuyện và rủ T4 đi cùng, T4 đồng ý. Cùng khoảng thời gian này, trong khi ngồi chơi, uống nước với Nguyễn Đình Khánh U, Nông Hoàng Thiên T10, Nguyễn Thị Ngọc P3, Hà Anh T12 và Võ Thị Thanh P4, Phan Nguyễn Ngọc H kể lại sự việc phát sinh mâu thuẫn với Trần Thị Minh T và rủ những người trên đi cùng H đến điểm hẹn với T để xem H nói chuyện với T, tất cả đồng ý.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, trong khi khóa cửa nhà để đi gặp H, Trần Thị Minh T nhìn thấy ở khu vực để bát đĩa trong nhà bếp có con dao nhọn (thường gọi là dao Thái Lan), T lấy con dao cất giấu vào người rồi đi đến nhà Võ Thị Tuyết T4, rủ T4 đi cùng đến khu vực Hội trường 23/03. Khi đi đến khu vực hội trường, T và T4 nhìn thấy có nhóm bạn mình chơi chung gồm: Nguyễn Hồ Bích L, Nguyễn Anh T9, Lưu Thủy T5, Trần Huỳnh Tường V1, Trần Thị Yến T8 và Hoàng Bảo T6 cùng với nhiều người khác (không xác định được nhân thân lại lịch) đang tập trung để chờ xem H và T8 nói chuyện. Trong quá trình đứng đợi

Phan Nguyễn Ngọc H thì có người nói “Có công an” nên T8 gọi messenger cho H thì H nói với T8: “Đôi chỗ nào không có công an đi”, T8 nói với H đến đường P, H đồng ý. Sau đó, T4 đã chở T8 đến trước cổng trường mầm non S, những người có mặt tại khu vực Hội trường 23/03 cũng di chuyển theo Trần Thị Minh T.

Đến 20 giờ 24 phút cùng ngày, khi đến trước khu vực cổng trường mầm non S, T thấy Phan Nguyễn Ngọc H cùng một số người bạn gồm: Nguyễn Đình Khánh U, Nông Hoàng Thiên T10, Nguyễn Thị Ngọc P3, Hà Anh T12 và Võ Thị Thanh P4 đang đứng đợi. Trần Thị Minh T đi bộ đến, đứng đối diện với H hỏi: “Sao mày kháy tao trên mạng” rồi dùng chân phải đạp vào người của H thì Hà Anh T12 (đang đứng gần H) dùng tay xô T12 ra. Lúc này, H dùng tay túm tóc T12 kéo xuống. Cùng lúc này, Nguyễn Đình Khánh U, Nguyễn Thị Ngọc P3 và Võ Thị Thanh P4 ủa lên, vây quanh Trần Thị Minh T. Tưởng Trần Thị Minh T bị vây đánh nên 07 người còn lại trong nhóm của T xông vào để can ngăn, kéo T ra. Nghĩ nhóm của T xông vào đánh nhóm của mình nên Nông Hoàng Thiên T10 dùng tay phải cầm mũ bảo hiểm vung loạn xạ về phía nhóm của T làm mũ bảo hiểm đập trúng đầu của Trần Thị Minh T, Nguyễn Hồ Bích L, Nguyễn Thủy T16 và Hoàng Bảo T6 mục đích ngăn cản không để hai nhóm xảy ra xô xát đánh nhau. Cũng trong lúc này, trong khi Trần Thị Minh T đang bị H dùng tay túm tóc kéo xuống thì T đã dùng tay phải rút con dao Thái Lan giấu trong người ra, đâm loạn xạ, liên tiếp nhiều nhát vào người H. Khi T được nhóm bạn kéo ra ngoài thì thấy H ngồi gục xuống đường và nghe H nói “nó đâm cái gì vào bụng rồi, đau quá”. Thấy vậy, hai nhóm không đánh nhau nữa mà bỏ đi, Phan Nguyễn Ngọc H được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ1 thị xã A thì tử vong.

Sau khi gây án, Trần Thị Minh T được Võ Thị Tuyết T4 chở về nhà của T4. Trên đường về, T gặp em họ là Lê Nguyễn Anh D1 đang đi dạo cùng với Võ Nguyễn Hữu T14, T đưa con dao Thái Lan, nhờ D1 cất giúp rồi đi về nhà T4. Sau khi biết Phan Nguyễn Ngọc H chết, Trần Thị Minh T nhờ Võ Thị Tuyết T4 chở đến Công xã C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai đầu thú.

Nhận tin báo, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh G đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi để làm rõ nguyên nhân chết.

Khám nghiệm hiện trường, xác định: Hiện trường xảy ra sự việc tại đường N (trước cổng trường mầm non S). Tại hiện trường, phát hiện đám chất màu nâu nghi máu dạng nhỏ giọt, kích thước (20x15)cm; 01 chiếc dép quai ngang bên trái, bằng cao su, màu đen; các mảnh vỡ mũ bảo hiểm màu đen, 02 xóp trong mũ bảo hiểm (01 bị nứt, 01 còn nguyên vẹn); 01 mũ bảo hiểm màu đen, có dán tem có chữ An Phát, mũ còn nguyên; 01 mũ bảo hiểm, màu trắng, có chữ Vespas, lót đệm mũ văng ra ngoài.

Khám nghiệm tử thi Phan Nguyễn Ngọc H phát hiện những dấu vết chính có đặc điểm như sau:

- Vùng đầu: Không phát hiện thương tích.
- Vùng 1/3 dưới xương ức có vết thương hình khe, kích thước (1,8x0,6)cm, bờ mép sắc gọn nằm xiên, thấu ngực làm đứt sụn sườn số 6,7 trái, làm thủng tim.

- Mặt trước bên sườn phải có vết thương hình khe, kích thước (1,4x0,7)cm, bờ mép sắc gọn nằm xiên, thấu ngực, bụng làm đứt sụn sườn số 7 phải, làm rách gan.

- Vùng dưới rốn trái có vết thương hình khe, kích thước (0,8x0,2)cm, bờ mép sắc gọn nằm xiên, vết thương không thấu bụng.

- Vùng mặt sau sườn trái có 02 thương hình khe, bờ mép sắc gọn (Vết 04, 05).

+ Vết 04 có kích thước (1,2x0,4)cm, nằm dọc (hơi xiên), không thấu bụng.

+ Vết 05 có kích thước (2,4x0,6)cm, nằm xiên, thấu bụng làm rách lách.

- Vùng đùi trái, phải có 03 vết xây xát da và 06 vết thương hình khe.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 303/KLGĐTT-KTHS ngày 01/04/2024 của phòng K1 Công an tỉnh G kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vùng 1/3 dưới xương ức có vết thương hình khe, bờ mép sắc gọn nằm xiên, trên trái nhọn, dưới phải tù, gây thấu ngực làm đứt sụn sườn số 6,7 trái, làm thủng tim. Vết có chiều hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái, hơi chệch từ trên xuống dưới.

- Mặt trước bên sườn phải có vết thương hình khe, bờ mép sắc gọn, nằm xiên, trên trái tù, dưới nhọn phải, gây thấu ngực, bụng làm đứt sụn sườn số 7 phải, rách gan, có chiều hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái, trung gian theo chiều trên dưới.

- Vùng mặt sau sườn trái có vết thương hình khe, bờ mép sắc gọn, nằm xiên, trên phải tù, dưới trái nhọn, gây thấu bụng, làm rách lách, có chiều hướng từ sau ra trước, từ trái qua phải, trung gian theo chiều từ trên xuống dưới.

- Khoang màng phổi phải chứa khoảng 500ml máu lỏng và máu đông cục, khoang màng phổi trái chứa khoảng 500ml máu lỏng và máu đông cục, khoang màng ngoài tim chứa khoảng 250ml máu lỏng và máu đông cục, ổ bụng chứa khoảng 400ml máu lỏng và máu đông cục.

Nguyên nhân chết: Mất máu cấp do vết thương thấu ngực, bụng gây thủng tim, rách gan, lách gây ra bởi vật sắc nhọn.

* Về vật chứng:

Quá trình khám nghiệm hiện trường vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G đã thu giữ:

- 01 (một) cục bông thấm chất màu nâu nghi máu.

- 01 (một) cục bông ghi thu máu Phan Nguyễn Ngọc H.

- Một chiếc dép quai ngang bên trái bằng cao su.

- 02 xốp trong mũ bảo hiểm.

- Mũ bảo hiểm màu đen, dán tem “An Phát”.

- Mũ bảo hiểm màu trắng có chữ “Vespas”.

- 05 mảnh vỡ mũ bảo hiểm màu đen.

Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G còn thu giữ:

- 01 (một) con dao (dao Thái Lan) dài 21,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 11,5cm, mũi nhọn, cán bằng nhựa màu vàng, dài 10cm do Lê Nguyễn Anh D1 giao nộp.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax, Imei: 353897107671671 do ông Phan Ngọc T1 giao nộp.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13, Imei: 356417998924217 thu của bị cáo Trần Thị Minh T.

Qua trưng cầu giám định vật chứng, dấu vết nghi máu, máu đã thu giữ khi khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, tại Kết luận giám định số 316/KL-KTHS ngày 21/3/2024, Phòng K1 Công an tỉnh G, kết luận: - Chất màu nâu nghi máu thấm trên cục bông ghi thu tại khu vực trước cổng trường mầm non S, thuộc tổ F, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai (ký hiệu M1) (mẫu ký hiệu A1) gửi giám định: là máu người nhóm máu O; - Trên con dao (dao Thái Lan) dài 21,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11,5cm, mũi nhọn, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10cm (ký hiệu M2)(mẫu ký hiệu A2) trong bì công văn niêm phong gửi giám định: có máu người, do lượng máu ít nên không xác định được nhóm máu hệ ABO; - Mẫu máu thấm trên cục bông ghi thu máu Phan Nguyễn Ngọc H: nhóm máu O.

Về dân sự: Tại phiên tòa, ông Phan Ngọc T1 là người đại diện hợp pháp của bị hại Phan Nguyễn Ngọc H không yêu cầu bồi thường dân sự, không buộc bị cáo phải bồi thường mà đề nghị tách ra giải quyết trong một vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 23/2025/HSST-CTN ngày 16/7/2025, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai quyết định:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, các điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án Tuyên bố bị cáo Trần Thị Minh T phạm tội “Giết người”. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Trần Thị Minh T 18 (mười tám) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/3/2024.

Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tách chưa giải quyết phần trách nhiệm dân sự, quyết định về xử lý vật chứng, án phí.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

- Đại diện hợp pháp của bị hại ông Phan Ngọc T1 kháng cáo yêu cầu hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại vì bỏ lọt tội phạm là bạn của bị cáo cùng đi với bị cáo đến đâm chết con ông.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện bị hại giữ nguyên kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa phúc thẩm hôm nay, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng, Thẩm phán, Thư ký Tòa án thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo chấp hành nghiêm chỉnh nội quy phiên tòa và thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ khi tham gia tố tụng.

+ Về nội dung: Đề nghị không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại ông Phan Ngọc T1, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; căn cứ kết quả xét hỏi, tranh tụng công khai tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về trách nhiệm hình sự Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Trần Thị Minh T phạm vào “Tội giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo 18 năm tù. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị và đại diện bị hại có kháng cáo, nhưng chỉ kháng cáo cho rằng cấp sơ thẩm bỏ lọt đồng phạm với bị cáo nên phần trách nhiệm hình sự có hiệu lực pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của ông Phan Minh T17 là đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại vì bỏ lọt tội phạm là bạn của bị cáo cùng đi với bị cáo đến đâm chết con ông, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

Xuất phát từ những bình luận trên facebook nên lúc 14 giờ 39 phút ngày 06/3/2024, Trần Thị Minh T hẹn với Phan Nguyễn Ngọc H đến khu vực Hội trường 23/03 thị xã A, tỉnh Gia Lai (cũ) để nói chuyện, giải quyết mâu thuẫn. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Thị Minh T gặp Võ Thị Tuyết T4 là bạn học cùng lớp, ở gần nhà, T kể cho T4 nghe việc T phát sinh mâu thuẫn với H, đã hẹn gặp H để nói chuyện và rủ T4 đi cùng, T4 đồng ý. Cũng trong khoảng thời gian này, trong khi ngồi chơi, uống nước với Nguyễn Đình Khánh U, Nông Hoàng Thiên T10, Nguyễn Thị Ngọc P3, Hà Anh T12 và Võ Thị Thanh P4, Phan Nguyễn Ngọc H kể lại sự việc phát sinh mâu thuẫn với Trần Thị Minh T và rủ đi cùng H đến điểm hẹn với T để xem H nói chuyện với T, tất cả đồng ý đi cùng.

Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày 06/3/2024, trong khi khóa cửa nhà để đi gặp H, T nhìn thấy trong bếp có dao Thái Lan nên T giấu dao vào trong người rồi đi đến nhà Võ Thị Tuyết T4, rủ T4 đi cùng đến khu vực Hội trường 23/03, T không kể cho T4 nghe việc T giấu dao trong người. Đến điểm hẹn khu vực Hội trường 23/03 vì sợ Công an nên T và H gọi điện cho nhau đổi điểm hẹn gặp là khu vực trước cổng trường mầm non S. Lúc 20 giờ 24 phút cùng ngày, đến điểm hẹn khu vực trước cổng trường mầm non S, T thấy H cùng một số bạn của H gồm Nguyễn Đình Khánh U, Nông Hoàng Thiên T10, Nguyễn Thị Ngọc P3, Hà Anh T12 và Võ Thị Thanh P4 đang đứng đợi. T12 đi bộ đến, đứng đối diện với H hỏi: “Sao mày kháy tao trên mạng” rồi dùng chân phải đạp vào người của H thì Hà Anh T12 dùng tay xô T12 ra, H dùng tay túm tóc T12 kéo xuống, Nông Hoàng Thiên T10 (đi cùng H) dùng tay phải cầm mũ bảo hiểm vùng loạn xạ làm mũ bảo hiểm đập trúng đầu của T12, T12 vùng dậy dùng tay phải rút dao Thái Lan giấu trong người ra, đâm loạn xạ, liên tiếp nhiều nhát vào người H.

Xét, Võ Thị Tuyết T4 bạn học cùng lớp, ở gần nhà T12, khi nghe T12 kể việc T12 có phát sinh mâu thuẫn với H trên facebook, rủ đi cùng để nói chuyện thì T4 đồng ý. Khi đi cùng T12 thì T4 không biết T12 giấu dao trong người, khi T12 bị H túm tóc đè xuống đất, T4 không tham gia hỗ trợ T12 đánh H mà T4 cùng nhiều bạn học khác vào can ngăn; do bị H túm tóc đè xuống đất nên T12

vùng dậy rút dao giấu trong người đâm H. Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã trả hồ sơ điều tra bổ sung làm rõ thêm hành vi của từng người tham gia trong vụ lộn xộn, nhưng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đều có văn bản giữ nguyên quan điểm đã truy tố. Từ các căn cứ, lý do trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp nên không chấp nhận kháng cáo của ông Phan Minh T17 là đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị hủy bản án sơ thẩm vì bỏ lọt đồng phạm giết con ông T17.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ thời điểm hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 23/2025/HSST-CTN ngày 16/7/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, cụ thể:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử phạt bị cáo Trần Thị Minh T 18 (mười tám) năm tù về “Tội giết người”, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/3/2024.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Viện công tố và KSXXPT tại Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo (thông qua trại tạm giam);
- Đại diện bị hại;
- Lưu: Phòng lưu trữ; Hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Kim Nhân